

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-PT

Ngày: 08 - 4 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng;

2. Ông Nguyễn Phước Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Lâm Trung T do có kháng cáo của bị cáo Lâm Trung T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2020/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Trung T, sinh năm 1985; nơi sinh: Cần Thơ, An Giang; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Tổ 13, khóm CQ 2, phường CP B, thành phố Cần Thơ, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L, sinh năm 1942 và bà Mai Thị S, sinh năm 1948; vợ là Nguyễn Thị Thùy Q (đã ly hôn); anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ năm.

Tiền án: Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ kết án 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Có bà Hồ Hoàng P, là Luật sư của Văn phòng

Luật sư Hồ Hoàng P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang ; Địa chỉ Văn phòng: tại đường THĐ, tổ 01, khóm BL 4, phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 15/01/2020, nhận được tin báo của quân chúng nhân dân, lực lượng phối hợp Công an thành phố CD và Công an phường CP B, thành phố CD, kiểm tra phòng số 05 nhà trọ “HP” (thuộc tổ 08, khóm CL 8, phường CP B, thành phố CD), phát hiện, bắt quả tang Lê Thành T2 và thu giữ 04 túi nhựa trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể trắng. T2 khai ma túy đá mua của Lâm Trung T, đem về phân nhỏ, cất giấu, sử dụng và bán lại cho những người nghiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 04 túi nhựa trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể trắng; 08 túi nhựa trong suốt; 01 đoạn ống hút nhựa đen, một đầu hàn kín, một đầu nhọn; 01 cây kéo y tế; 02 chai thủy tinh, dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly.

Căn cứ Kết luận giám định số 19/KLGT-PC09 (MT) ngày 04/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu M, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2707gam.

Qua điều tra còn xác định, khoảng tháng 9/2019, Lâm Trung T bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy, đã bán cho Nguyễn Huỳnh Thanh H, Lê Văn B nhiều lần, mỗi lần từ 150.000 đồng – 200.000 đồng; Lê Thanh T2 02 lần, mỗi lần 350.000 đồng; T trực tiếp giao bán cho H, B, T2 tại nhà hoặc giao tại các tiệm game bắn cá trên địa bàn thành phố CD.

Cáo trạng số 119/CT-VKSCĐ ngày 08/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CD truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố CD đề xét xử Lê Thành T2, Lâm Trung T (T mất kiếng) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2020/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD, tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lâm Trung T, Lê Thành T2 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trung T: 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo T được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 03/11/2020.

Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính, miễn chấp hành phần thời gian còn lại của Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 01/4/2020 của Tòa án nhân

dân thành phố CD áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Trung T.

Căn cứ điểm b, c, khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành T2: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo T2 được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 15/4/2020.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Buộc các bị cáo Lâm Trung T, Lê Thành T2, mỗi bị cáo phải nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng trong vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi Tòa án nhân dân thành phố CD xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 12 năm 2020, bị cáo Lâm Trung T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Ngày 15/3/2021, ông Lâm Minh T3 là anh ruột của bị cáo T có đơn xin nộp phạt thay cho bị cáo với số tiền 10.000.000 đồng để thi hành theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 120/2020/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD (đã nộp đủ 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006274 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CD).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lâm Trung T thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo cho rằng mức án 09 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nặng nên vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, với các lý do sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi Tòa án nhân dân thành phố CD xét xử đối với bị cáo, bị cáo có tác động để gia đình bị cáo tự nguyện nộp tiền phạt 10.000.000 đồng để thi hành bản án sơ thẩm.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo T có nội dung rõ ràng, gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về vai trò của bị cáo trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo 09 năm tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có tác động để gia đình bị cáo tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng để thi hành

khoản tiền phạt theo bản án hình sự sơ thẩm số 120/2020/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ, cho thấy bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và ý thức tự nguyện chấp hành án của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm số 120/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ.

Xử phạt bị cáo Lâm Trung T từ 08 năm 06 tháng đến 08 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù).

- Luật sư Hồ Hoàng P bào chữa cho bị cáo Lâm Trung T không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh và điều luật đã áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo 06 tháng tù so với mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo, với các lý do sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự khai nhận những lần phạm tội trước đó, bị cáo thực sự ăn năn hối cải nên sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có tác động để gia đình bị cáo tự nguyện nộp đủ số tiền 10.000.000 đồng để thi hành bản án sơ thẩm, xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo đã ly hôn với vợ từ năm 2010 và có cha, mẹ đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lâm Trung T nộp đơn kháng cáo ngày 29/12/2021, đơn kháng cáo còn trong hạn luật định, có nội dung rõ ràng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo Lâm Trung T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ.

Do đó, có cơ sở kết luận bị cáo Lâm Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Methamphetamine (còn gọi là Ma túy đá) là một dạng ma túy tổng hợp, là chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, bởi nó có tác hại rất lớn đến trí tuệ, sức khỏe, tính mạng của con người, nó làm cho người sử dụng không thể kiểm soát được

hành vi của bản thân và có những hành vi xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo Lâm Trung T là người đã trưởng thành, nhận thức được việc mua bán, trao đổi, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã từng bị xử phạt 01 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải tích cực lao động để nuôi sống bản thân, trở thành người có ích cho xã hội, nhưng do hám lợi, muốn có tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, mà bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo, nên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và để phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 09 năm tù là có đánh giá đúng về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, có xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi Tòa án nhân dân thành phố CD xét xử sơ thẩm đối với bị cáo, bị cáo có tự nguyện nộp đủ số tiền 10.000.000 đồng để thi hành án về khoản nộp phạt theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 120/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD, Hội đồng xét xử ghi nhận ý thức tự nguyện chấp hành án cũng như thái độ ăn năn hối cải của bị cáo, nên được xem là có thêm tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp thay cho bị cáo theo biên lai thu tiền số 0006274 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CD, tỉnh An Giang, giao Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CD tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án về khoản tiền nộp phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Trung T; sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 120/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD, tỉnh An Giang về hình phạt tù đối với Lâm Trung T.

Tuyên bố bị cáo Lâm Trung T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c, khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trung T 08 (tám) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo T được tính kể từ ngày 03/11/2020.

Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính, miễn chấp hành phần thời gian còn lại của Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 01/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Trung T.

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Trung T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CD tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) do gia đình của bị cáo nộp thay cho bị cáo theo biên lai thu tiền số 0006274 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CD, tỉnh An Giang để đảm bảo cho bị cáo Lâm Trung T thi hành khoản tiền phạt theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 120/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 120/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CD không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND Tp CD;
- TAND Tp CD;
- Công an Tp CD;
- Chi cục THADS Tp CD;
- UBND phường CP B, Tp CD;
- Bị cáo Lâm Trung T;
- Người bào chữa;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Phòng KTNV & THAHS, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Sơn

